TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày: 23 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thiện Pháp và ông Trần Quang Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2024/QĐXXST-HS ngày 09-12-2024 đối với:

Bị cáo: **Lương Ngọc N**, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1991 tại tỉnh Bình Định; nơi thường trú: Ấp Q, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Tổ C, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Ngọc L và bà Châu Thị Hồng T; bị cáo có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-7-2024 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Trung tâm V**; địa chỉ trụ sở: Số D T, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tân L1 – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Hải B – Chức vụ: Trưởng địa bàn Núi Sập thuộc Trung tâm V (Theo giấy ủy quyền số 03/GUQ-VNPT-TSN-AGG ngày 29-7-2024) (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Phạm Thị Huỳnh N1**, sinh

ngày 22 tháng 02 năm 1998; nơi thường trú: Số I đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Số nhà 14c, Tổ C, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 29-7-2024, trước cửa khách sạn "Hoa Kiểng" thuộc khóm B, thị trấn N, huyện T, Phạm Anh K kêu Lương Ngọc N dừng xe để K ra thùng xe lấy cây kìm cộng lực (có sẵn trên xe của N) đi đến cắt 25m dây cáp điện thoại nhãn hiệu TBD và sợi cáp chịu lực của Trung tâm V đang giăng ngang cửa trước khách sạn, lúc này N biết K cắt trộm dây cáp trên nên xuống xe, giúp K kéo đoạn dây để lên thùng xe. Xong, N điều khiển xe chở K về thành phố V, còn K ra sau thùng xe tuốt vỏ dây điện ném bỏ ven đường. Sau khi xe về đến Vĩnh Long, K chia cho N ½ đoạn dây cáp vừa trộm được rồi bỏ đi, còn N đem đoạn dây cáp được chia về nhà cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, biết hành vi lấy trộm dây cáp bị phát hiện, Nghiệm đến Công an xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long đầu thú và giao nộp đoạn dây cáp điện thoại cùng cây kìm cộng lực.

Qua điều tra xác định: Khoảng 17 giờ ngày 28-7-2024, Phạm Anh K thuê xe của Lương Ngọc N đi từ thành phố V, tỉnh Vĩnh Long về thành phố L, tỉnh An Giang để K thăm con gái thì N đồng ý lấy xe ô tô tải biển số 64C-093.21 chở K. N điều khiển xe ô tô chở K đến thành phố L thì K kêu N tiếp tục điều khiển đi vào huyện T, tỉnh An Giang để thực hiện trộm cắp tài sản.

Hành vi của N, K cắt trộm dây cáp điện thoại nhãn hiệu TBD và dây cáp chịu lực của Trung tâm V bị camera an ninh ghi lại và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ đoạn camera này.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A04, tên kiểu thiết bị SM- A045F/DS, tên máy R92T90AG8CZ, số IMEI 1: 351890415588200;

- Xe ô tô tải biển số 64C - 093.21, số khung 2F3CFN000430, số máy BF5BAK000531;

- Kiềm cộng lực cán nhựa màu đen - vàng, trên cán có chữ "WYNNS",

- Áo thun màu nâu, tay ngăn; quần sọt màu nâu xám, lưng thun sọc đỏ - xanh - đen.

Ngày 16-8-2024, 18-9-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Tạ Hải B 25m dây cáp điện thoại, Phạm Thị Huỳnh N1 một xe ô tô tải biển số 64C - 093.21.

** Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T, xác định:* 25m dây cáp điện thoại, nhãn hiệu TBD, thông số kỹ thuật cáp 200x2 đôi, bên trong gồm 200 đôi cáp nhỏ lõi đồng, vỏ bọc nhựa P, đường kính mỗi sợi 0.5mm. Kèm bên ngoài là một sợi cáp chịu lực (đã qua sử dụng), trị giá 5.875.000 đồng.

** Kết luận giám định số 1248 ngày 11/10/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh A, kết luận.* Trích xuất 14 ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo hồ sơ.

*** Trách nhiệm dân sự**: Bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số 107/QĐ-VKSTS ngày 04-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố Lương Ngọc N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo đều khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- Kiềm cộng lực cán nhựa màu đen - vàng, trên cán có chữ "WYNNS",

- Áo thun màu nâu, tay ngắn; quần sọt màu nâu xám, lưng thun sọc đỏ - xanh - đen.

Trả lại cho bị cáo: Điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A04, tên kiểu thiết bị SM- A045F/DS, tên máy R92T90AG8CZ, số IMEI 1: 351890415588200.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, bị cáo không tranh luận bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, động cơ, mục đích, hậu quả của hành vi phạm tội, kết luận định giá tài sản cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 29-7-2024, trước cửa khách sạn "Hoa Kiểng" thuộc khóm B, thị trấn N, huyện T; bị cáo Lương Ngọc N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 25m dây cáp điện thoại, nhãn hiệu TBD và sợ cáp chịu lực của Trung tâm V, trị giá 5.875.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Trộm*

cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, tham lam lợi ích cá nhân mà bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; bị cáo đầu thú; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tính chất ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lẽ ra phải lao động tích cực, rèn luyện tu dưỡng để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhưng ngược lại, vì tham lam lợi ích cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là cần thiết nhằm giáo dục, răn đe riêng và đấu tranh, phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền tự 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) áo thun màu nâu, tay ngắn;

- 01 (một) quần sọt màu nâu xám, lưng thun sọc đỏ-xanh-đen;

- 01 (một) kiềm cộng lực cán nhựa màu đen - vàng, trên cán có chữ "WYNNS",

Trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A04, tên kiểu thiết bị SM- A045F/DS, tên máy: R92T90AG8CZ, số IMEI 1: 351890415588200.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với, Phạm Anh K, sinh năm 1979; nơi thường trú: Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long liên quan đến hành vi Lương Ngọc N lấy trộm tài sản của Trung tâm V. Quá trình điều tra, K không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra quyết định truy tìm và tách vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý K theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc N 06 (*sáu*) tháng 10 (*mười*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-7-2024.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) áo thun màu nâu, tay ngắn;

- 01 (một) quần sọt màu nâu xám, lưng thun sọc đỏ-xanh-đen;

- 01 (một) kiềm cộng lực cán nhựa màu đen - vàng, trên cán có chữ "WYNNS",

T1 lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A04, tên kiểu thiết bị SM- A045F/DS, tên máy: R92T90AG8CZ, số IMEI 1: 351890415588200.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05-11-2024)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THAHS huyện Thoại Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Bé Thi